

Bản án số: 92/2017/HSST
Ngày 14/9/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀNG HÓA, TỈNH THANH HÓA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Ngọc Năm.

Bà Trịnh Thị Loan.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Phương - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa tham gia phiên tòa:

Ông Lê Công Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoàng Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 86/2017/HSST ngày 24 tháng 8 năm 2017 đối với:

Bị cáo **Lê Văn D**; Sinh năm 1978 tại Thanh Hóa; Trú tại: thôn 2, xã K, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 03/12; Con ông Lê Văn K và bà Lê Thị L; Vợ: Hoàng Thị N; Con: Có 03 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2012; Tiền sự, tiền án: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Lê Văn D bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoàng Hóa truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 9^h ngày 12/4/2017 cơ quan Công an thành phố Thanh Hóa kiểm tra hành chính đối với Lê Văn D, thu giữ của D 02 khẩu súng dạng súng côn ổ quay tự chế, 01 súng dạng bút tự chế và 62 viên đạn. Cơ quan Công an đã tiến hành lập biên bản tạm giữ các số vũ khí thu giữ của D để tiến hành giám định. Ngoài ra D còn khai tại nhà D còn có 03 khẩu súng, 45 viên đạn tự chế các loại, 05 viên đạn súng quân dụng, 35 viên đạn súng thể thao, 04 nòng súng, 01 súng săn tháo rời cùng với 03 viên đạn, 0,2 kg hạt nê, 4,5 kg thuốc nổ và xin giao nộp cho Công an phục vụ cho việc điều tra. Sau khi tiến hành xác minh đến ngày 19/4/2017

Công an thành phố Thanh Hóa đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án và vật chứng cho cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa giải quyết theo thẩm quyền.

Tại kết luận số 1031 ngày 14/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu xám có tổng trọng lượng 0,6 kg là thuốc nổ NC (Nitroxenlulo). Chất dạng viên nén hình trụ màu xám có tổng trọng lượng 3,24 kg là thuốc nổ NC (Nitroxenlulo). Chất dạng viên nén hình trụ có các màu xám, vàng, cam, đen có tổng trọng lượng 0,72 kg là thuốc nổ NC (Nitroxenlulo). Tổng trọng lượng là 4,56 kg.

Đối với số súng đạn thu giữ của Lê Văn D theo Kết luận số 1108 ngày 03/5/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận không phải là vũ khí quân dụng.

Quá trình điều tra Lê Văn D khai nhận: Do động cơ, mục đích vụ lợi thông qua mạng xã hội, D mua số đạn về để tự chế thành các súng săn để bán và kiếm lời. Số thuốc nổ là của một người tên là T ở thị trấn Nga Sơn đưa cho D về để chế tạo thành các đạn súng săn nhưng chưa kịp chế thì bị thu giữ. Cơ quan điều tra đã xác minh ở thị trấn S không xác định được đối tượng tên T như bị cáo khai.

Tại bản cáo trạng số 91/VKS-HH ngày 17 tháng 8 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoằng Hóa đã truy tố bị cáo Lê Văn D về tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ” theo khoản 1 Điều 232 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật nêu trên và sau khi đánh giá tính chất vụ án, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 232, điểm o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 33, Điều 60 của Bộ luật Hình sự và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Lê Văn D từ 12 tháng tù đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo. Số vật chứng đề nghị xử lý tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng đã truy tố, đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và xin Hội đồng xét xử xem xét cho được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất và được cải tạo giáo dục tại địa phương.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, bản tự khai, lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: Ngày 12/4/2017 khi Công an thành phố Thanh Hóa kiểm tra hành chính đối với Lê Văn D, Dững

có khai tại nhà D còn có một số khẩu súng săn, đạn tự chế và 4,56 Kg thuốc nổ để chế đạn súng săn và xin giao nộp cho cơ quan Công an. Sau khi tiến hành xác minh đến ngày 19/4/2017 Công an thành phố Thanh Hóa đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án và vật chứng cho cơ quan điều tra Công an huyện Hoằng Hóa giải quyết theo thẩm quyền.

Tại kết luận số 1031 ngày 14/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột màu xám có tổng trọng lượng 0,6 kg là thuốc nổ NC (Nitroxenlulo). Chất dạng viên nén hình trụ màu xám có tổng trọng lượng 3,24 kg là thuốc nổ NC (Nitroxenlulo). Chất dạng viên nén hình trụ có các màu xám, vàng, cam, đen có tổng trọng lượng 0,72 kg là thuốc nổ NC (Nitroxenlulo). Tổng trọng lượng là 4,56 kg.

Hành vi tàng trữ vật liệu nổ trái phép của bị cáo Lê Văn D đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ” tội phạm, hình phạt được quy định và trừng trị tại khoản 1 Điều 232 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất của vụ án thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý vật liệu nổ của Nhà nước, đe dọa đến trật tự, an toàn công cộng cũng như tính mạng, sức khỏe tài sản của con người, hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội. Do đó phải xử lý nghiêm, có hình phạt phù hợp nhằm giáo dục bị cáo và giáo dục chung cho xã hội.

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, bị cáo tiền sự, tiền án không, đã tự thú khai và giao nộp số vật liệu nổ đang cất dấu ở nhà, mẹ của bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân, Huy chương. Do đó cần áp dụng các quy định của khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự để lượng giảm cho bị cáo một phần hình phạt tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo tốt và thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

Trong vụ án này còn thu giữ của bị cáo súng tự chế, súng săn, đạn tự chế dạng thể thao, theo Kết luận giám định số 1040/KLGD-PC54 ngày 13/4/2017 và Kết luận giám định số 1108/PC54 ngày 03/5/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa có kết luận không phải là vũ khí quân dụng do đó cơ quan Công an đã chuyển cơ quan Ủy ban nhân dân huyện Hoằng Hóa giải quyết theo thẩm quyền.

Về vật chứng: Số vật liệu nổ là 4,56 kg thuốc nổ NC (Nitroxenlulo) là vật Nhà nước quản lý cấm lưu hành cần tịch thu thanh lý cho cơ quan, tổ chức được Nhà nước cấp phép sử dụng vật liệu nổ. Số tiền thanh lý được sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 232, điểm o, p khoản 1, 2 Điều 46, khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn D **01 (Một)** năm **06 (Sáu)** tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **03 (Ba)** năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách giao bị cáo Lê Văn Dũng cho Ủy ban nhân dân xã K, huyện H, tỉnh Thanh Hóa để giám sát và giáo dục. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu 4,56 kg thuốc nổ NC (Nitroxenlulo) thanh lý số tiền thu được sung quỹ Nhà nước (Hiện đang gửi tại kho của Ban chỉ huy quân sự huyện Hoằng Hóa theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25/7/2017).

Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Văn D chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa.
- VKSND huyện Hoằng Hóa.
- Công an huyện Hoằng Hóa.
- THA hình sự, THA dân sự.
- Bị cáo.
- UBND xã K.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Thắng